

Số: 21 /2022/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 23 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liên kê trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai theo quy định của pháp luật đất đai.

2. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất, cộng đồng dân cư (viết tắt là người sử dụng đất) có liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp liền kề với thửa đất đang sử dụng.

Điều 3. Rà soát thửa đất nhỏ hẹp

1. Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) tiến hành rà soát các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố tiến hành đo đạc xác định vị trí, diện tích theo từng loại đất và mục đích sử dụng; lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý theo tiêu chí được quy định tại khoản 1 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (viết tắt là Nghị định số 43/2014/NĐ-CP) được bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ (viết tắt là Nghị định số 148/2020/NĐ-CP) sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (theo Mẫu Phụ lục 1 kèm Quyết định này).

Điều 4. Công bố công khai, lấy ý kiến danh mục thửa đất nhỏ hẹp

1. Sau khi rà soát, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp tại Điều 3 Quyết định này, Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành niêm yết, công bố công khai tại trụ sở làm việc, các địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có thửa đất nhỏ hẹp. Thời gian niêm yết, công bố công khai là 15 (mười lăm) ngày (có biên bản niêm yết công khai).

2. Trong thời gian niêm yết công bố công khai ít nhất 15 (mười lăm) ngày, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi văn bản trực tiếp lấy ý kiến người sử dụng đất liền kề với thửa đất nhỏ hẹp về nhu cầu sử dụng đất dự kiến giao đất, thuê đất.

3. Kết thúc thời hạn công bố công khai tại khoản 2 Điều này (có biên bản kết thúc công khai); trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) về các thửa đất nhỏ hẹp dự kiến sử dụng

vào mục đích công cộng; các thửa đất dự kiến giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.

Điều 5. Thẩm định, phê duyệt danh mục, công khai việc giao đất, cho thuê đất

1. Trên cơ sở báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về danh mục các thửa đất nhỏ hẹp đã được thực hiện tại Điều 4 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định:

a) Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp về quy hoạch sử dụng đất, hồ sơ địa chính, hiện trạng sử dụng đất và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt theo quy định;

b) Thời gian thực hiện là 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày có văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Sau khi danh mục các thửa đất nhỏ hẹp đã được phê duyệt tại điểm a khoản 1 Điều này, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Đăng ký vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện (hoặc đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện), báo cáo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) phê duyệt theo quy định;

b) Sao gửi quyết định và kèm theo danh mục các thửa đất nhỏ hẹp đã được phê duyệt cho Ủy ban nhân dân cấp xã để trả lời bằng văn bản cho người sử dụng đất liền kề đối với nội dung đã lấy ý kiến tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định này.

3. Sau khi kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện hoặc bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công bố công khai kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện theo quy định tại điểm a và b khoản 3 Điều 48 Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch; trong đó có danh mục các thửa đất nhỏ hẹp để người sử dụng đất biết và đăng ký nhu cầu sử dụng đất theo quy định của pháp luật (*theo Mẫu Phụ lục 2 kèm Quyết định này*).

Điều 6. Giao đất, cho thuê đất và giá đất

1. Việc giao đất, cho thuê đất thực hiện theo nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP).

2. Thời hạn sử dụng đất thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP).

3. Giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất; giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất khi giao đất, cho thuê đất thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP).

Điều 7. Trách nhiệm của sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và người sử dụng đất

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với thửa đất nhỏ hẹp theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Quyết định này;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất, cho thuê đất khi tổ chức có nhu cầu sử dụng đất đối với thửa đất nhỏ hẹp; tổ chức kiểm tra, thanh tra đối với quỹ đất này (nếu cần thiết);

c) Hàng năm, căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình sử dụng đối với thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất vào ngày 22 tháng 12 của kỳ báo cáo theo quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (viết tắt là Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Tổ chức kiểm tra, thanh tra đối với quỹ đất nhỏ hẹp; kịp thời xử lý các hành vi vi phạm lấn, chiếm đất đai theo quy định của pháp luật (nếu có);

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã: rà soát thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn quản lý theo Quyết định này để thực hiện việc quản lý, sử dụng theo quy định; quản lý diện tích thửa đất nhỏ hẹp sử dụng vào mục đích công cộng, sau khi Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh mục các thửa đất nhỏ hẹp tại khoản 1 Điều 5 của Quyết định này;

c) Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất khi hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu sử dụng đất đối với thửa đất nhỏ hẹp; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý, sử dụng đối với quỹ đất này theo quy định của pháp luật;

d) Tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng đối với quỹ đất này, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường chậm nhất vào ngày 20 tháng 12 của kỳ báo cáo theo quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND.

3. Các tổ chức, hộ gia đình cá nhân và cộng đồng dân cư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 3 năm 2022.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc thì các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 9. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: TN&MT, KH&ĐT;
- Bộ Tư Pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp Lâm Đồng;
- Như Điều 9;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Website VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo Lâm Đồng, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, ĐC, XD, MT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Hiệp

